

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 30/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Ông Lò Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS, ngày 31/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 19/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P (tên gọi khác: không); sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Khu YM, phường KB, thành phố BN, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Mạnh H – Sinh năm: 1964 và bà: Đào Thị H – Sinh năm: 1966; bị cáo chưa có chồng; Bị cáo có 04 con; Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án; 01 tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản; bị cáo chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/03/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C sinh năm 1986; trú tại xóm TT, xã TT, huyện LG, tỉnh BG (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 45 phút, ngày 09/03/2021 tại km 93 +200 quốc lộ 12 thuộc tổ 3, phường SĐ, thị xã ML, Công an thị xã Mường Lay phối hợp với phòng PC

04 Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm 01 túi nylon màu xanh bên trong chứa 183 viên dạng nén có khối lượng là 18,59g, trong đó 180 viên màu hồng có lô gô in WY và 03 viên màu xanh nghi là ma túy tổng hợp. Qua đấu tranh thì Nguyễn Thị P tự giác giao nộp cho Cơ quan công an 01 túi ny lon màu hồng bên trong chứa 20 viên dạng nén màu hồng in logo WY, có khối lượng là 1,97g. Nguyễn Thị P khai nhận đó là ma túy tổng hợp được tách ra từ túi ny lon 183 viên dạng nén mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thị P khai nhận hành vi của mình như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 07/03/2021, bị cáo có gọi điện cho hãng taxi có số điện thoại tổng đài là 023898989 đến đón bị cáo tại khu ĐP, phường KB, thành phố BN, tỉnh BN, sau khi đón được xe bị cáo có yêu cầu lái xe là anh Nguyễn Văn C đi lên thị xã ML, tỉnh ĐB. Bị cáo P lên đến thị xã ML lúc 18 giờ ngày 08/3/2021. Bị cáo cùng lái xe vào nhà H C, tức Vàng Thị T nhà ở bản Na Nát, phường NL, thị xã ML để ăn cơm và ngủ tại đây. Sáng ngày 09/3/2021 bị cáo ngủ dậy đi ra tuyến đường 142 sau nhà HC để chơi, tại đây bị cáo có gặp người đàn ông khoảng 40 tuổi, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, qua nói chuyện hai người đã hẹn nhau khoảng 18 giờ chiều cùng ngày gặp nhau tại km 30 tuyến đường tỉnh lộ 150 khu vực bản NH, xã MT, huyện MC để mua bán ma túy. Đến 16 giờ bị cáo cùng anh Nguyễn Văn C lái xe đi đón HC tại bản HC, xã LN, thị xã ML, trên đường đi bị cáo có vay của anh C 5.000.000đ và có hứa khi nào về BN sẽ trả, sau khi đón được HC thì cả ba người đi vào đường tỉnh lộ 150. Khi đi đến gần km30 khu vực NH bị cáo xuống đi bộ một mình và gặp người đàn ông đã hẹn buổi sáng. Bị cáo đưa cho người đàn ông này 600.000đ, người đàn ông đưa cho bị cáo 01 túi nylon màu xanh bên trong có ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo quay lại xe rồi đi về ML sau khi đi được một đoạn thì bị cáo gọi điện cho TA là người yêu cũ của HC đến đón, một lát sau HC và Lù Văn C1 nhà ở bản HC đến, TA đi xe máy chở bị cáo về trước còn C đi ô tô cùng HC về sau. Khi đi về đến nhà HC bị cáo vào nhà tắm bỏ túi ma túy mua được lấy 20 viên nén màu hồng có logo WY gói riêng để tiện sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo gói lại cho vào túi xách màu trắng của bị cáo. Đến 20 giờ ngày 09/3/2021 bị cáo cùng lái xe đi về BN, khi đi đến chốt kiểm dịch tại km 93 + 200 quốc lộ 12 thuộc tổ 3 phường SĐ, thị xã ML, tỉnh ĐB thì bị Công an thị xã phối hợp với Công an phòng PC04 Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện bắt thu giữ toàn bộ số ma túy của bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay ngày 10 và ngày 11/03/2021; Xác định vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị P như sau:

20 viên màu hồng logo in hình WY có khối lượng 1,97g; Trích 0,52 g gửi giám định ký hiệu M.

03 viên màu xanh có tổng khối lượng 0,29 g trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M1,M2,M3.

180 viên màu hồng logo in hình WY có khối lượng là 18,3g (Trích 0,53g gửi giám định ký hiệu M4). Tổng khối lượng 183 viên nghi ma túy tổng hợp thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị P là 18,59g.

Tại bản kết luận giám định số 323/GĐ-PC09 ngày 19/03/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định, vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị P có kết quả như sau: 02 mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M, M4 là chất ma túy loại Methamphetamine.

Không tìm thấy ma túy trong 03 mẫu viên nén màu xanh ký hiệu M1, M2, M3.

Khối lượng vật chứng thu giữ: 0,29 gam viên nén màu xanh và 20,27 gam viên nén màu hồng.

(Không hoàn lại mẫu vật sau giám định). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, SST: 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSML ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phân tranh luận, đại diện Viện kiểm sát căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Sau khi phân tích tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động cơ mục đích phạm tội. Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/03/2021.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Đề nghị HĐXX Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong trong đựng 17,77g Methamphetamine là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong trong đựng 1,45g Methamphetamine; Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu trắng một mặt có ghi chữ “Aafeina^.NOT Love” là chiếc túi đựng ma túy của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị P tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra cũng như trong đơn xin

vắng mặt tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện quan điểm rõ ràng và đã nhận được số tiền cho bị cáo vay không yêu cầu gì thêm, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận hành vi của bản thân như sau: Bị cáo thừa nhận ngày 09/03/2021 có mua ma túy của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) ở đường tỉnh lộ 150 khi đi đến km 30 khu vực NH, xã MT, huyện MC, tỉnh ĐB 01 túi nylon màu xanh bên trong có ma túy có tổng khối lượng 20,27g mục đích để sử dụng cho bản thân và 03 viên nén màu xanh để giữ ấm. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 09/3/2021, bị cáo đang trên đường về BN, khi đi đến km 93 + 200 quốc lộ 12 thuộc tổ 3 phường SĐ, thị xã ML thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy tổng khối lượng 20,27g. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi mua ma túy với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS như kết luận của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, không oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bị cáo Nguyễn Thị P tàng trữ 20,27g Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo được coi là phạm tội trong trường hợp rất nghiêm trọng phạm vào điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Bị cáo Nguyễn Thị P có nhân thân xấu là đối tượng sử dụng ma túy, đã bị kết án hai lần. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngày 14/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 18/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong bản án tổng hợp hình phạt ngày 17/01/2020, bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường

hợp tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích về hành vi vi phạm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân, động cơ, mục đích của bị cáo. xét mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận. HĐXX áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật đủ sức răn đe với bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua việc xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, căn cứ vào biên bản xác minh của Cơ quan điều tra HĐXX xét thấy gia đình bị cáo không có tài sản nào có giá trị (BL 80). Vì vậy, nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt này. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong trong đựng 17,77g Methamphetamine là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong trong đựng 1,45g Methamphetamine là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu trắng một mặt có ghi chữ “Aafeina^.NOT Love” là chiếc túi đựng ma túy của bị cáo. Đối với 03 viên nén màu xanh sau khi giám định không có hàm lượng ma túy, bị cáo cũng nhận thức được nó là viên giữ ẩm nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 màu đen bàn phím nhãn hiệu Nokia, TA-1010 và 01 chiếc di động cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6S Plus quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Viện kiểm sát đã trả cho bị cáo P, HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về các vấn đề khác

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo có một người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, chỗ ở, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay không có cơ sở để xác minh nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với Nguyễn Văn C lái xe taxi chở bị cáo từ BN lên thị xã ML và có cho bị cáo vay 5.000.000đ không biết bị cáo sử dụng vào mục đích gì; bị cáo P đã trả cho anh C anh C không yêu cầu bồi thường thêm. HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với Vàng Thị T; sinh năm 2001 trú tại bản NN, phường NL, Lù Văn C1 sinh năm 1994 trú tại bản HC, xã LN, thị xã ML, Đinh Công TA sinh năm 1996 trú tại tổ 7, trị trấn MC, huyện MC. Cơ quan điều tra đã xác minh cả ba người này không biết bị cáo đi mua ma túy, nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/03/2021.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong trong đựng 17,77g Methamphetamine là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn của Công an thị xã Mường Lay đã niêm phong trong đựng 1,45g Methamphetamine là vật chứng của vụ án; Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu trắng, một mặt có ghi chữ "Aafeina^.NOT Love" là chiếc túi đựng ma túy của bị cáo. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay ngày 31/5/2021)*

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/7/2021). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra Công an thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Mường Lay;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký đóng dấu)

Thân Văn Hàm

Các Hội thẩm nhân dân:

1

2

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Đieu Văn Sáng Hoàng Văn Tương

Thân Văn Hàm

